CÁC THÁCH THỨC TRONG VIỆC MỞ RỘNG BAO PHỦ AN SINH XÃ HỘI SANG KHU VỰC PHI CHÍNH THỨC

Hà Nội, 10/01/2019

Nguyễn Quỳnh Anh
Cán bộ Tư vấn về An sinh Xã hội, ILO

NỘI DUNG

- Khoảng trống về bao phủ AXSH tại Việt Nam.
- Việc làm phi chính thức tại Việt Nam (Định nghĩa, quy mô, đặc điểm).
- Thách thức trong việc mở rộng bao phủ an sinh xã hội sang khu vực phi chính thức.
- Kết luận.

Photo: WIEGO

Khoảng trống về ASXH

Diện bao phủ còn hạn chế

- Diện bao phủ trong khu vực phi chính thức còn thấp.
- Mức độ tuân thủ trong khu vực chính thức còn thấp (13 triệu người tham gia BHXH trên tổng số 17 triệu người lao động).

Lực lượng lao động:
54,9 triệu người

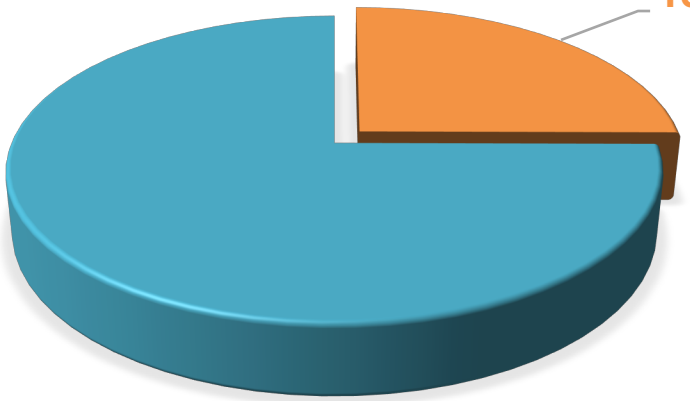

Dựa trên dữ liệu năm 2017

Diện bao phủ còn thấp trong khu vực phi chính thức

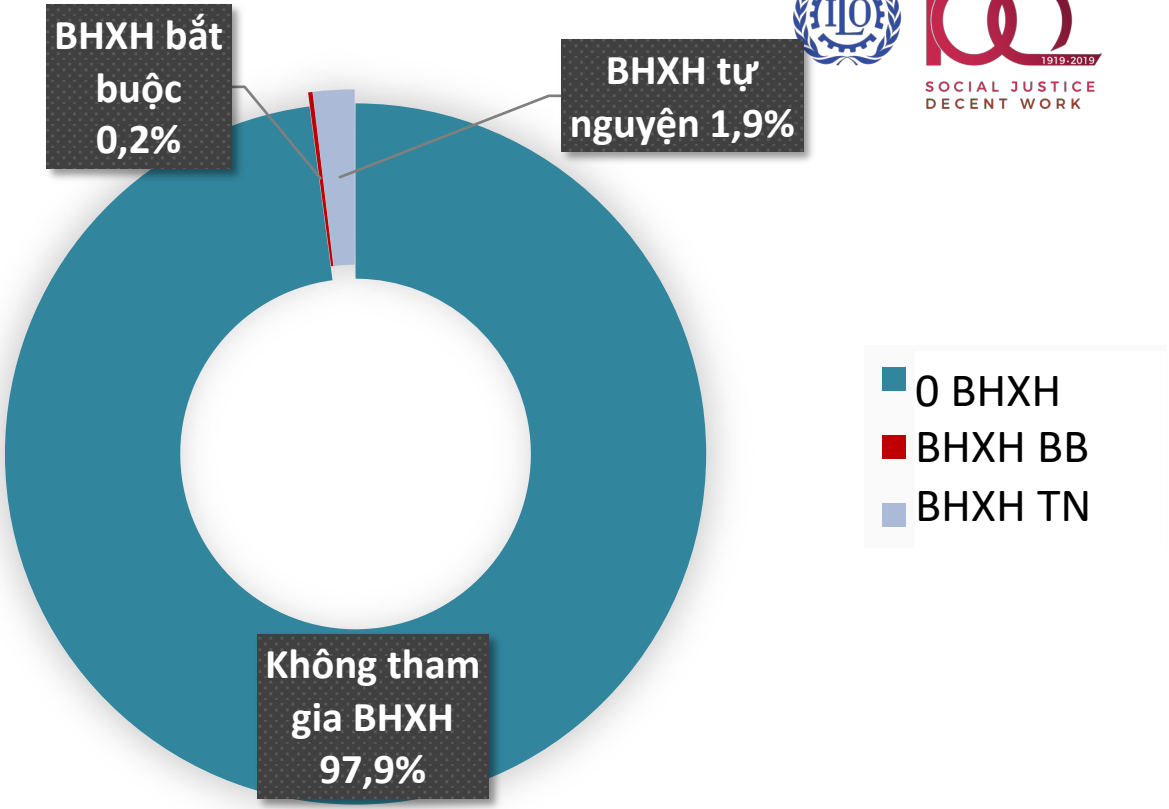

Mở rộng bao phủ BHXH là ưu tiên cao

Nghị quyết 28 đề ra các mục tiêu cụ thể

"Đẩy nhanh quá trình gia tăng số lao động tham gia bảo hiểm xã hội trong khu vực phi chính thức".

Nhưng, làm như thế nào?

Đối tượng mục tiêu là những ai? Số lượng? Đặc điểm?

Có những thách thức nào?

Lao động phi chính thức gồm những ai?

Định nghĩa việc làm phi chính thức

Tổng cục Thống Kê (2017):

"các công việc **không có bảo hiểm xã hội** (đặc biệt là bảo hiểm xã hội bắt buộc) và **không có hợp đồng lao động** thời hạn từ một tháng trở lên".

Việc làm phi chính thức tại Việt Nam

- Quy mô
- Đặc điểm (Ngành, tình trạng việc làm, độ tuổi NLĐ, giới tính, vv…)
- Thách thức

Quy mô việc làm phi chính thức

Ngành nông nghiệp = 78,6 %

56,4% nam
43,6% nữ

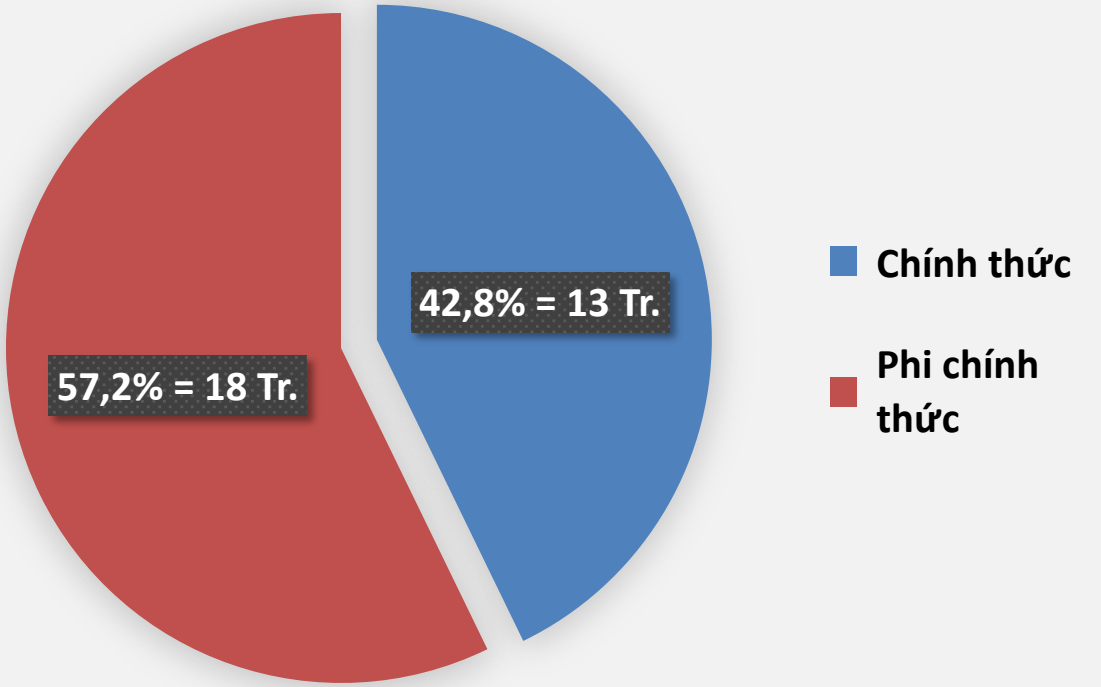

Lao động nữ tham gia các hình thức việc làm dễ bị tổn thương hơn

56,4%

43,6%

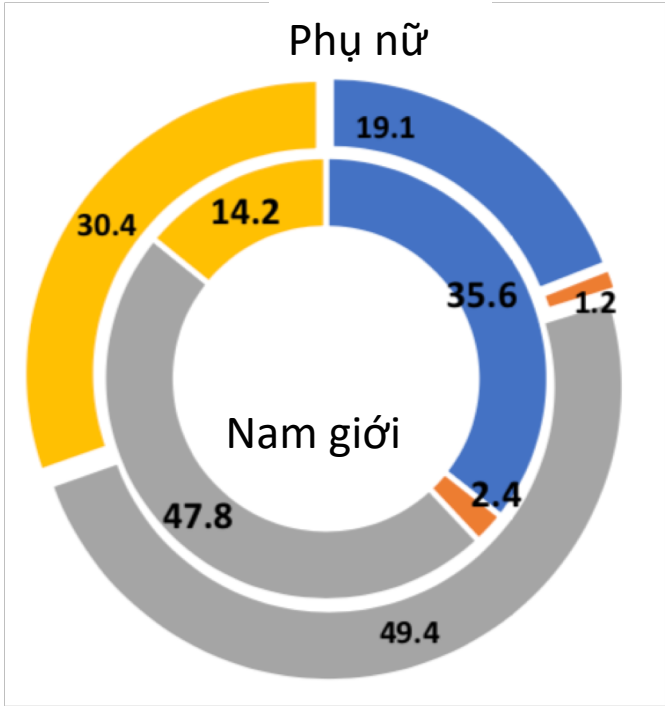

NLĐ NSDLĐ LĐ Tự do Thành viên có đóng góp cho gia đình

Lao động phi chính thức tại thành thị/nông thôn

60% lao động phi chính thức
ở **nông thôn**

40% lao động phi chính thức
ở **thành thị**

Tình trạng việc làm của lao động phi chính thức

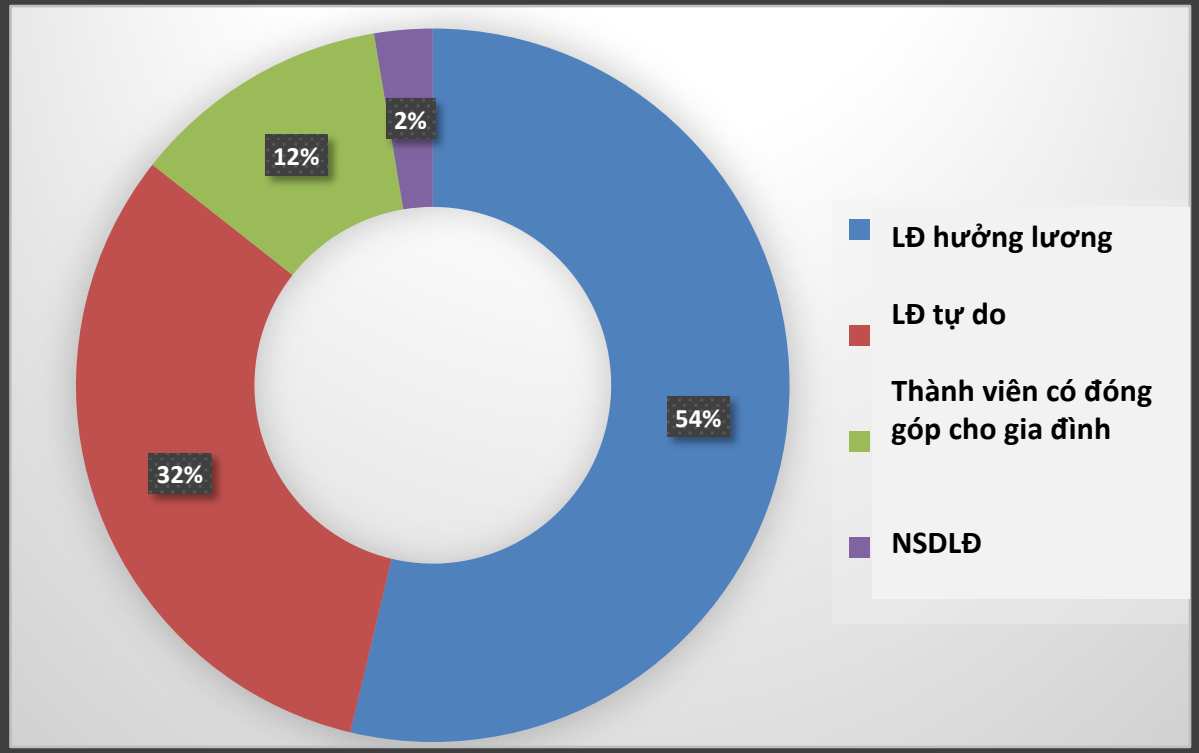

Trong tổng số 20,3 triệu người lao động hưởng lương:

Khu vực chính thức có nhiều người lao động phi chính thức

9,6 triệu là người lao động phi chính thức, trong đó:

- 4 triệu người làm việc tại các cơ sở kinh doanh phi chính thức.
- 5,4 triệu người làm việc tại các cơ sở kinh doanh chính thức.
- 200.000 người làm việc tại các hộ gia đình.

Lao động tự do

Trong tổng số **7,66 triệu** người lao động tự do …

75,5% (= 5,7 triệu) là lao động phi chính thức.

Thu nhập bình quân

Đơn vị: ‘000 VND

Khu vực	Tổng	NSDLĐ	Lao động tự do	Lao động hưởng lương
Toàn quốc	**5,510.8**	11.674,1	5.369,8	5.154,2
Lao động chính thức	6.777,2	13.160,3	7.491,7	6.127,6
Lao động phi chính thức	4.437,1	8.906,7	4.680,0	4.071,7

Tỷ lệ lao động phi chính thức tương đối cao trong nhóm lao động trẻ tuổi và lao động lớn tuổi.

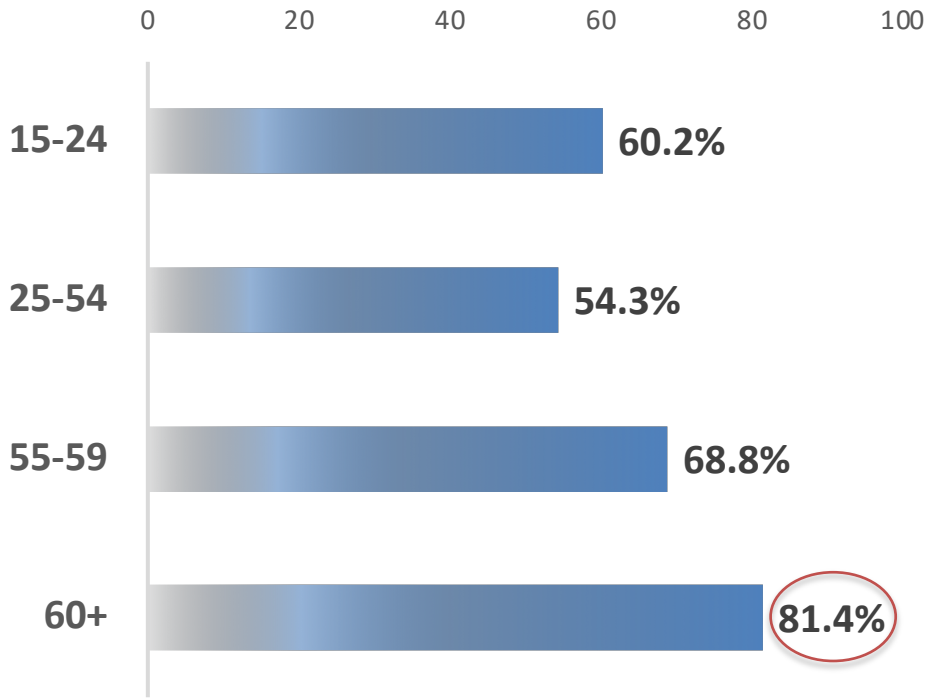

Ngành có tỷ lệ lao động phi chính thức cao

- Nông nghiệp
- Xây dựng
- Bán buôn, bán lẻ
- Vận tải, kho bãi
- Nhà hàng, khách sạn
- Giúp việc tại gia

Hãy sắp xếp các ngành trên
theo trình tự từ cao nhất đến thấp nhất
về tỷ lệ lao động phi chính thức trong ngành!

Vì sao người lao động phi chính thức không (được) tham gia vào hệ thống an sinh xã hội?

Một số đối tượng không đủ điều kiện tham gia BHXH, cũng không đủ điều kiện hưởng BTXH

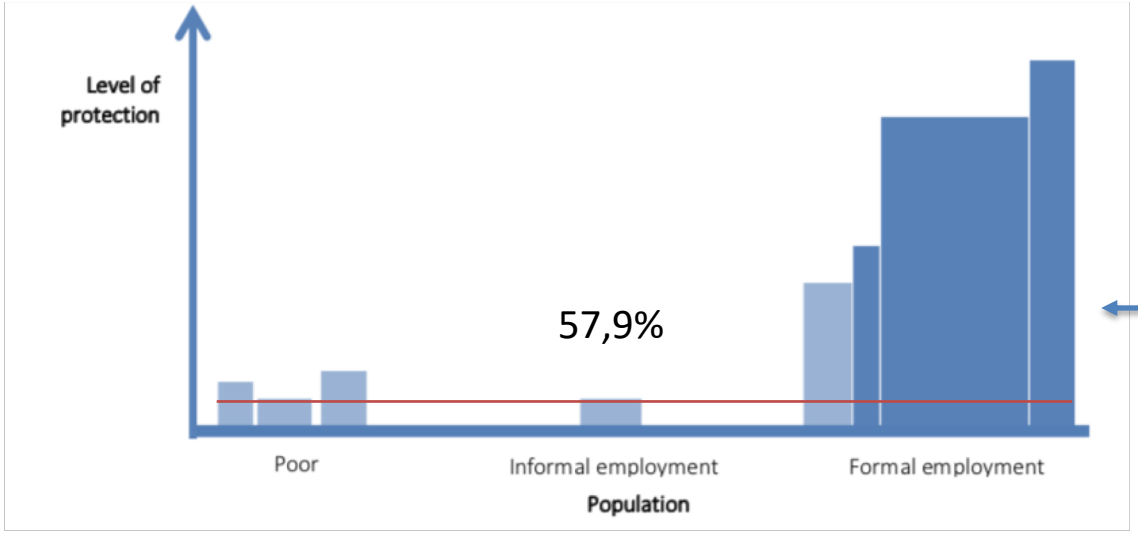

Thiếu phối hợp giữa chế độ có đóng góp (BHXH) và chế độ không đóng góp (BTXH)

Chỉ người lao động trong khu vực chính thức mới được đảm bảo chế độ thoả đáng (nếu có).

Mức hưởng cũng là một yếu tố quan trọng.

Tác động của BHXH tự nguyện còn hạn chế

- Khả năng đóng hạn chế (NLĐ hoàn cảnh khó khăn).
- Thiếu thông tin.
- Chế độ BHXH tự nguyện chưa phù hợp với nhu cầu của NLĐ (hiện mới chỉ có các chế độ dài hạn).
- Thiếu lòng tin của công chúng.

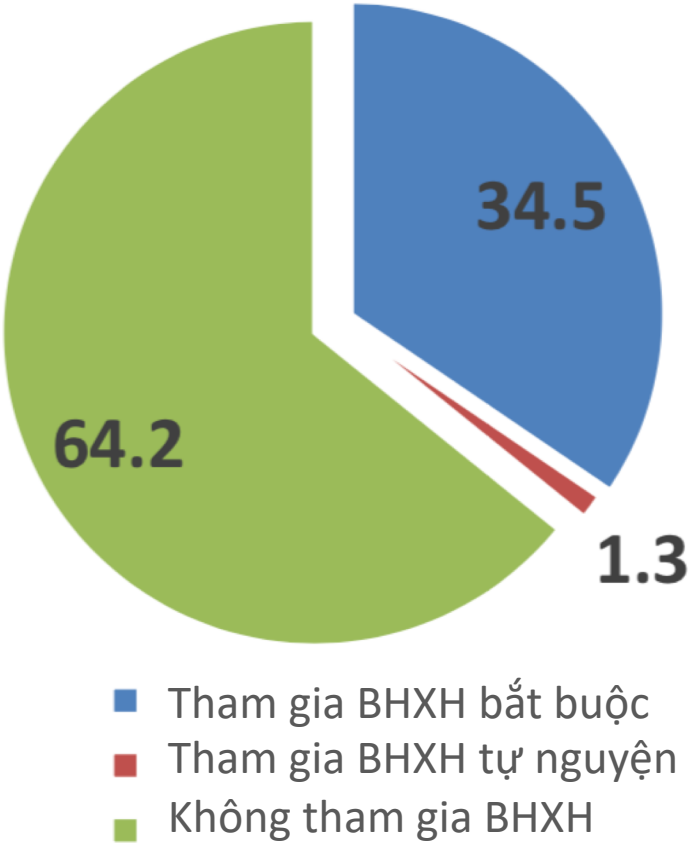

Tỷ lệ NLĐ phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện

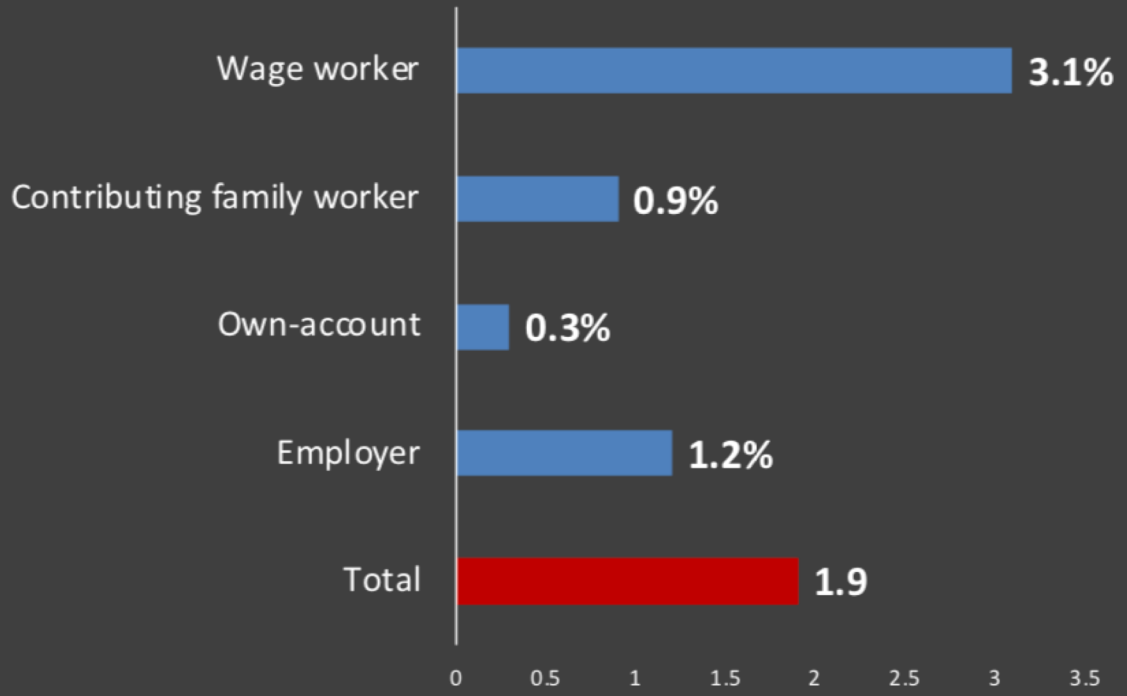

Các rào cản khác

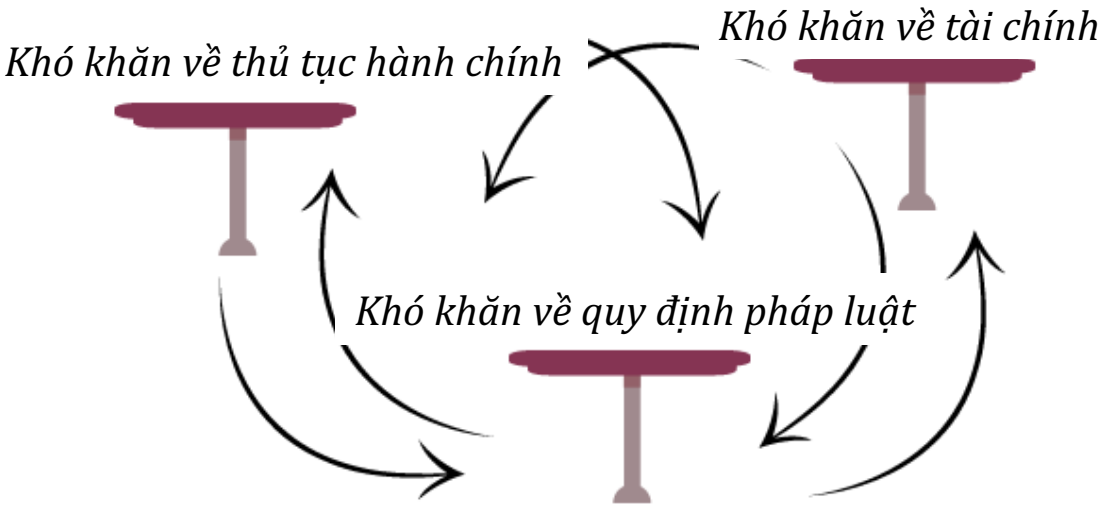

Rào cản pháp lý

Quy định về an sinh xã hội không áp dụng cho người lao động với thời hạn việc làm dưới 1 tháng.

Khung pháp lý không đủ cụ thể để điều chỉnh các hình thức việc làm mới.

VD: Quan hệ NLĐ-NSDLĐ phức tạp
VD: NLĐ làm cho nhiều NSDLĐ
VD: NLĐ dưới “vỏ bọc” lao động tự do

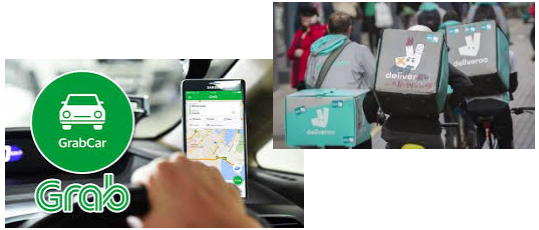

Khó khăn về tài chính

- **Khả năng đóng hạn chế**
  VD: Người lao động tự do phải đối mặt với áp lực “đóng gấp đôi”.
- **Chi phí chính thức hoá**
  VD: Chi phí tham gia cao, hoặc chi phí hoạt động cao.
- **Thời gian/tần suất đóng**
  VD: Người nông dân không có khả năng đóng đều đặn hàng tháng.

Khó khăn về thủ tục hành chính

- Thủ tục hành chính nhiêu khê, phức tạp (vấn đề về khả năng tiếp cận)
  - VD: thiếu đơn đăng ký tham gia, phiếu lương, sổ ghi tiền công.
  - Các doanh nghiệp SNNVV chưa đăng ký tham gia cho NLĐ

- Người lao động tại khu vực xa hôi hẻo lánh khó tiếp cận dịch vụ ASXH.

- Dịch chuyển lao động nhiều, thủ tục chuyển đổi sổ BHXH chưa linh hoạt.

Thách thức trong triển khai

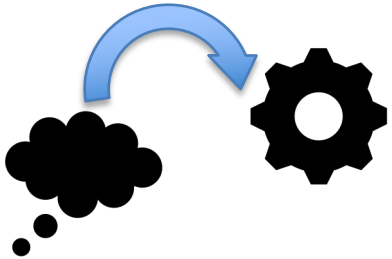

- Hạn chế về năng lực thể chế (quản lý hành chính, tài chính, nhân lực, kỹ thuật, M&E).

- Chưa phối hợp hiệu quả giữa các đơn vị hữu quan.

- Công tác thực thi pháp luật và đảm bảo tuân thủ còn yếu.

  5,4 triệu người lao động hưởng lương trong khu vực chính thức vẫn chưa được đăng ký tham gia BHXH.

Khó khăn về thông tin

- Hạn chế về kiến thức và nhận thức về các vấn đề an sinh xã hội:
  - Trong số NLĐ & NSDLĐ.
  - Trong số cán bộ ASXH tại BHXHVN, Bộ LĐTBXH, Đơn vị thu, vv…
  - Chưa có chiến dịch truyền thông có mục tiêu.
- Thiếu lòng tin.

Khó khăn trong việc mở rộng bao phủ không chỉ hạn chế trong lĩnh vực ASXH

Thiếu phối hợp giữa chính sách ASXH và các lĩnh vực chính sách khác.

- Chưa chính thức hoá các cơ sở kinh doanh
  - Thủ tục đăng ký phức tạp, chi phí cao, tình trạng tham nhũng trong các đơn vị hành chính công, thiếu cơ chế khuyến khích.
- Chính sách việc làm, kỹ năng, đào tạo tập huấn.
- Bộ luật Lao động (VD: quy định các hình thức việc làm mới)

GIẢI PHÁP CHO CHẶNG ĐƯỜNG PHÍA TRƯỚC

Xin trân trọng cảm ơn

Nguyễn Quỳnh Anh